

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HS – PT

Ngày: 28 – 5 – 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Công Đồng.

Ông Đinh Xuân Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Khuyến – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Phùng Đức Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2019/TLPT - HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Xuân C do có kháng cáo của bị cáo C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Xuân C, sinh năm 1959; nơi cư trú: Số 62 C, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn K(đã chết) và bà Đào Thị Kh, sinh năm 1928; vợ là Dương T, sinh năm 1974; có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 17/6/2018 đến nay; hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

Trong vụ án này còn có bị hại chị Nguyễn Thị P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Xuân Ch, anh Nguyễn Đông Kh, chị Dương T do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong việc hưởng thừa kế quyền sử dụng đất, Nguyễn Xuân Ch đã rủ anh ruột là Nguyễn Xuân C sang nhà Nguyễn Đông Kh là em ruột của mình với mục đích yêu cầu Kh giao giấy di chúc do bố để là ông Nguyễn Văn K để lại. C đồng ý sang nhà Kh cùng Ch, khoảng 13^h ngày 30/3/2018 C và Ch sang nhà Kh. Tại nhà Kh mọi người không giải quyết được vấn đề chia thừa kế nên đã xảy ra cãi nhau to tiếng giữa C, Ch, Kh và chị Nguyễn Thị P vợ Kh. Ch cầm chén trên bàn uống nước ném xuống nền nhà, thấy vậy anh Kh bỏ chạy ra phía chị P đang đứng tại cửa nhà, Ch đuổi theo Kh và nhặt một con dao dạng dao gọt hoa quả dọa mọi người can ngăn. Lúc này P nhặt một chiếc búa sắt ở dưới nền nhà. Ch vút dao cầm một chiếc cổ bê xe máy, Ch và P đánh nhau trước cửa nhà Kh, P làm Ch bị thương thì được mọi người can ngăn không cho đánh nhau. Kh và P bỏ chạy sang trước cửa xí nghiệp tập thể cổ phần V. Lúc này P rơi búa nên đã nhặt một chiếc đầu nối cổ bê xe máy. Thấy chị P bỏ chạy, C cầm một tuýp sắt hình tròn dài 1,2m đường kính 02 cm, một đầu có hàn 02 đoạn sắt song song hình vuông có các cạnh (1 x 1)cm, dài 05 cm tối màu đuổi theo chị P. Tại vỉa hè xí nghiệp V, chị P và C đứng đối diện với nhau, C dùng hai tay cầm tuýp sắt vụt một phát theo chiều từ phải qua trái, từ ngoài vào trong về phía mạn sườn trái chị P nhưng không trúng. C tiếp tục dùng hai tay cầm tuýp sắt vụt một phát từ trên xuống dưới về phía chị P, chị P né người sang trái thì bị thanh sắt trúng vào vùng trán bên phải, anh Kh chạy đến giằng thanh sắt từ tay C làm C ngã ra vỉa hè, chị P xông vào đánh C bằng đầu nối cổ bê. Kh giằng được thanh sắt khua về phía C và Ch lúc đó cũng có mặt ở đó nhưng không trúng ai. Sau đó được mọi người can ngăn, chị P được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, sau đó chuyển ra viện Việt Đức cấp cứu đến ngày 04/4/2018 thì ra viện về điều trị tiếp ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc búa đinh bằng sắt, loại cầm tay, cán bằng sắt dài 40cm. 01 tuýp sắt màu đen dài 1,2m, đường kính rộng 02 cm, một đầu tuýp sắt có hàn 02 đoạn sắt hình vuông dài 05cm, vị trí cách nhau 04cm, vuông góc với tuýp sắt. 02 đoạn kim loại màu trắng, đường kính rộng 01cm (01 thanh dài 50cm, 01 dài 30cm). 01 con dao màu trắng chuôi bằng nhựa màu đen, lưỡi dài 18cm, bản rộng khoảng 03 cm có đầu nhọn.

Tại Giấy chứng thương số 1982/18/KHTH ngày 14/5/2018 của Bệnh viện Việt Đức xác nhận tình trạng thương tích của Nguyễn Thị P:

Hàm mặt sưng nề. Vết thương trán phải 3 x 4 cm nham nhở. CT Scanner sọ não: Vỡ lún xương trán phải có mảnh rời, tụ máu ngoài màng cứng vị trí vỡ xương. Sưng nề cánh - cằm tay phải.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 67/KH ngày 02/5/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh xác nhận tình trạng thương tích của Nguyễn Thị P:

Vết mổ vùng trán phải dài 08cm còn nề đau; Chụp cắt lớp vi tính sọ não ngày 04/4/2018: Hình ảnh tụ máu ngoài màng cứng trán phải: Chụp cắt lớp vi tính sọ não ngày 04/4/2018: Hình ảnh tụ máu nhu mô trán phải, mở sọ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 74/TgT ngày 21/5/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh kết luận:

Sẹo vùng trán phải dài 04cm, rộng 0,2cm. Áp dụng chương 9, tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Phần I sẹo vết thương phần mềm. Mục 1 số lượng sẹo ít, kích thước nhỏ = 02%.

Chấn thương sọ não máu tụ ngoài màng cứng vùng trán phải áp dụng chương 2, tổn thương cơ thể do tổn thương xương sọ và hệ thần kinh. Phần III. Ổ khuyết não, ổ tổn thương não không có di chứng chức năng thần kinh. Mục 6, máu tụ ngoài màng cứng hoặc dưới màng cứng đã điều trị không có di chứng chức năng thần kinh = 23%.

Khuyết xương sọ vùng trán phải kích thước 17mm x 21mm. Áp dụng chương 2, tổn thương cơ thể do tổn thương xương sọ và hệ thần kinh. Phần I. Tổn thương xương sọ. Mục 5.1, đường kính ổ khuyết từ 2cm trở xuống = 18%.

Cơ chế là do tác động ngoại lực tương đối mạnh bởi vật cứng.

- Căn cứ vào thông tư số: 20/2014 TT-BYT ký ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể. Kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của chị Nguyễn Thị P là 38% (Ba mươi tám phần trăm).

Với nội dung trên, bản án số: 66/2019/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân C 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/6/2018.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/4/2019, bị cáo Nguyễn Xuân C kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Xuân C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo trình bày ngày 30/3/2018 bị cáo có xô xát với chị P và có cầm tuýp

sắt vụn chị P một cái về phía mạn sườn nhưng không trúng, còn thương tích ở trán của chị P bị cáo không nhớ có phải bị cáo gây ra hay không. Sự việc xảy ra bị cáo không mong muốn nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo C, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo C không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo thấy rất ân hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo Nguyễn Xuân C chỉ thừa nhận có cầm tuýp sắt vụn chị P một cái nhưng không trúng, còn thương tích ở trán của chị P bị cáo không nhớ có phải do bị cáo gây nên hay không. Tuy nhiên, căn cứ vào bản ảnh Camera, bản ảnh hiện trường, lời khai của những người làm chứng, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản thực nghiệm điều tra, hung khí thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13^h ngày 30/3/2018 tại khu vực vỉa hè trước cửa Công ty V thuộc C, khu N, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Xuân C đã dùng hai tay cầm 01 tuýp sắt màu đen dài 1,2m, đường kính rộng 02cm, một đầu tuýp sắt có hàn 02 đoạn sắt hình vuông dài 05cm, vị trí cách nhau 04cm, vuông góc với tuýp sắt vụn 02 cái về phía chị P, trong đó vụn một cái từ trên xuống dưới trúng vào vùng trán bên phải chị Nguyễn Thị P làm chị P bị tổn thương cơ thể 38% sức khỏe. Do vậy, Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trị an tại địa phương. Hành vi đó phải bị xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo C, HĐXX thấy rằng: Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi

phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt 05 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Xuân C là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C không đưa ra được lý do nào mới để HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Xuân C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân C 05 (năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giam 17/6/2018.

Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Xuân C 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Nguyễn Xuân C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 – CA tỉnh Bắc Ninh;
- CQĐT; VKS; TAND thành phố Bắc Ninh;
- Bị cáo; đương sự (qua đường công văn);
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Hòa